

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 02/2024/HS-ST
Ngày 17 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Phiếu, ông Bùi Khắc Thái.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: ông Bùi Ngọc Tạo, là Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh N tham gia phiên tòa: ông Phạm Công Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 17/01/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2023/TLST- HS ngày 25/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, tên gọi khác: không, sinh năm 1988 tại huyện N, tỉnh N.

Nơi cư trú: thôn 2 H, xã Th, huyện N, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; trình độ văn hóa: lớp 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Ngọc S và bà Đinh Thị H; chưa có vợ con; tiền án: ngày 30/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 26 tháng tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, chấp hành xong bản án ngày 26/4/2019, chưa được xóa án tích; ngày 12/5/2021 bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 30 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, chấp hành xong bản án ngày 28/01/2023, chưa được xóa án tích; tiền sự: ngày 11/8/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã K, huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 2.500.000 đồng) về hành vi “trộm cắp tài sản”, chưa chấp hành quyết định, chưa được xóa; nhân thân: ngày 07/01/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện N ra quyết định đưa vào Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục lao động xã hội tỉnh N trong thời hạn 24 tháng, chấp hành xong quyết định ngày 11/01/2015, đã được xóa, ngày 20/5/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Th ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã trong thời hạn 06 tháng, chấp hành xong quyết định ngày 20/11/2012, đã được xóa; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/11/2023, chuyển tạm giam ngày 30/11/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: ông Đinh Trung Ki vắng mặt, bà Đinh Thị H có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là đối tượng nghiện ma túy và có 02 tiền án chưa được xóa án tích; khoảng 7 giờ 30 phút ngày 21/11/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H đã bắt xe ô tô khách đi từ huyện N đến thành phố PL, tỉnh H để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực công viên PL thuộc địa phận thành phố PL, tỉnh H, H xuống xe và đi bộ một đoạn thì gặp một người nam giới không quen biết trông giống người nghiện ma túy nên lại gần và hỏi “*Anh có ma túy không, bán cho em một triệu*”, người nam giới trả lời “*Có, đưa tiền đây*”. H lấy 1.000.000 đồng đưa cho người nam giới, người này cầm tiền và đưa cho H 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, H mở ra kiểm tra thấy bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, xác định là heroine nên đã gói lại và bỏ vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi bắt xe ô tô khách đi về nhà, còn người nam giới bán ma túy cho H cũng bỏ đi luôn. Khoảng 11 giờ cùng ngày, H về đến nhà thì đi luôn vào phòng ngủ của H, sau đó mở gói ma túy vừa mua được lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức hít, số còn lại H dùng dao lam chia gói ma túy thành 03 gói nhỏ ma túy gồm 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu nâu, 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng đỏ và cất giấu 03 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên tại phía dưới chiếc chăn đặt ở đầu giường phòng ngủ của H. Đến 07 giờ ngày 22/11/2023, H lấy 01 gói nhỏ ma túy được gói ngoài bằng giấy màu trắng đỏ ra sử dụng bằng hình thức hít, 02 gói ma túy còn lại vẫn được cất giấu tại vị trí ban đầu. Khoảng 08 giờ ngày 22/11/2023, Tổ công tác Công an xã Th đến nhà để mời Nguyễn Văn H lên trụ sở Ủy ban nhân dân xã Th làm việc. Do biết không thể che giấu việc cất giấu ma túy nên H đã tự giác giao nộp cho Tổ công tác 02 gói ma túy gồm 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng và 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu nâu. H khai nhận 02 gói nhỏ này là ma túy loại heroine H cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì thấy bên trong 02 gói nhỏ đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong 02 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên vào một phong bì thư, dán kín, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn H, các thành phần tham gia niêm phong theo quy định. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ tại vị trí trên giường trong phòng ngủ của H 01 mảnh giấy màu trắng đỏ, 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị cháy xém, 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 dao lam kim loại màu trắng có chữ CROMA (đều đã qua sử dụng). Sau đó, Tổ công tác đã đưa Nguyễn Văn H cùng toàn bộ vật chứng thu giữ được về tại trụ sở Công an xã Th để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh N giám định chất ma túy và khối lượng ma túy đối với chất bột dạng cục màu trắng trong 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng và 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu nâu thu giữ của Nguyễn Văn H, ký hiệu M1, M2, để làm căn cứ xử lý theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 908/KL-KTHS-MT ngày 29/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận:

“- Mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1 có khối lượng là 1,0953 gam, ký hiệu M2 có khối lượng là 0,0689 gam. Tổng khối lượng hai mẫu giám định ký hiệu M1, M2 là 1,1642 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Heroine (heroin).

Heroine (heroin) có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và là chất ma túy được quy định tại Danh mục 1A, số thứ tự 9; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.”

Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã ra quyết định chuyển 01 mảnh giấy màu trắng đỏ, 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị cháy xém, 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 dao lam kim loại màu trắng có chữ CROMA (đều đã qua sử dụng); 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là toàn bộ vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 908/KL-KTHS-MT ngày 29/11/2023 bên trong là mẫu ký hiệu M1 có khối lượng là 1,0324 gam, ký hiệu M2 có khối lượng là 0,0134 gam, đều là ma túy loại heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nêu trên của mình.

Tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKS-NQ ngày 22/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Nguyễn Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện N để xét xử về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện N thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H như nội dung Bản cáo trạng. Sau khi luận tội đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/11/2023; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy màu trắng đỏ, 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị cháy xém, 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 dao lam kim loại màu trắng có chữ CROMA (đều đã qua sử dụng); 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là toàn bộ vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 908/KL-KTHS-MT ngày 29/11/2023 bên trong là mẫu ký hiệu M1 có khối lượng là 1,0324 gam, ký hiệu M2

có khối lượng là 0,0143 gam, đều là ma túy loại heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; bị cáo phải nộp án phí theo luật định.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì. Được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích các chứng cứ xác định có tội: tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ khác thể hiện rõ: do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 7 giờ 30 phút ngày 21/11/2023, H đã bắt xe ô tô khách đi đến khu vực công viên PL thuộc địa phận thành phố PL, tỉnh H để tìm mua Heroine về sử dụng. Tại đây H gặp và mua được từ một người nam giới không quen biết 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng với giá là 1.000.000 đồng. H đã mở ra kiểm tra và xác định gói vừa mua là ma túy nên bỏ vào túi quần rồi bắt xe ô tô về nhà. Khi về nhà, H đã lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức hít, số còn lại H dùng dao lam chia gói ma túy thành 03 gói, gồm 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu nâu, 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng đỏ và cất giấu 03 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên tại phía dưới chiếc chăn đặt ở đầu giường phòng ngủ của H. Đến 07 giờ ngày 22/11/2023, H lấy 01 gói nhỏ ma túy được gói ngoài bằng giấy màu trắng đỏ ra sử dụng bằng hình thức hít, 02 gói ma túy còn lại vẫn được cất giấu tại vị trí ban đầu. Khoảng 08 giờ ngày 22/11/2023, Tổ công tác Công an xã Th đến nhà để mời Nguyễn Văn H lên trụ sở Ủy ban nhân dân xã Th làm việc. Do biết không thể che giấu việc cất giấu ma túy nên H đã tự giác giao nộp cho Tổ công tác 02 gói ma túy gồm 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng và 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu nâu. H khai nhận 02 gói nhỏ này là ma túy loại heroine H cất giấu để sử dụng cho bản thân. Như vậy, rõ ràng bị cáo H là người đang có 02 tiền án, trong đó có 01 tiền án đã xác định tái phạm nhưng lại tiếp tục có hành vi cất giấu trái phép 1,1642 gam, là ma túy, loại Heroine đúng như kết luận giám định, Bản cáo trạng đã mô tả nêu trên nhằm để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với kết luận giám định, với lời khai của người tham gia tố tụng khác, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ

tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo và khối lượng Heroine mà bị cáo tàng trữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo theo điểm o khoản 2 Điều 249 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm

...

o) Tái phạm nguy hiểm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

[4]. Bản thân bị cáo là người đã thành niên nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, học tập mà sớm sa vào con đường nghiện ngập ma túy dẫn đến phạm tội. Ma túy là một tệ nạn mà Nhà nước ta đang ra sức loại trừ, vì ma túy mà nhiều gia đình bị khuynh gia bại sản, vợ chồng ly tán. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, là hiểm họa gây nên căn bệnh HIV/AIDS, ảnh hưởng đến sự phát triển của giống nòi, đồng thời là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân rất xấu.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo có bố đã chết sớm, bị cáo là lao động chính phải nuôi mẹ già, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương. Đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét bị cáo là người có nhân thân rất xấu nên cần có một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: xét điều kiện hoàn cảnh bản thân của bị cáo Nguyễn Văn H là con nghiện, việc tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng cho

bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là thỏa đáng.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 mảnh giấy màu trắng đỏ, 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị cháy xém, 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 dao lam kim loại màu trắng có chữ CROMA (đều đã qua sử dụng); 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là toàn bộ vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 908/KL-KTHS-MT ngày 29/11/2023 bên trong là mẫu ký hiệu M1 có khối lượng là 1,0324 gam, ký hiệu M2 có khối lượng là 0,0143 gam, đều là ma túy loại heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn H ngày 21/11/2023 (*theo lời khai của Nguyễn Văn H*) ở khu vực công viên PL thuộc địa phận thành phố PL, tỉnh H. Do bị cáo H không biết tên tuổi và địa chỉ của người này. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có đủ căn cứ để điều tra xác minh, làm rõ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 BLHS; các Điều 106, 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy màu trắng đỏ, 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị cháy xém, 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 dao lam kim loại màu trắng có chữ CROMA (đều đã qua sử dụng); 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là toàn bộ vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 908/KL-KTHS-MT ngày 29/11/2023 bên trong là mẫu ký hiệu M1 có khối lượng là 1,0324 gam, ký hiệu M2 có khối lượng là 0,0143 gam, đều là ma túy loại heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong (đặc điểm chi tiết các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện N và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N).

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án, người được thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- VKSND huyện N;
- Trại tạm giam CA tỉnh N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Quốc